

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2017

Số: 398/CĐN

V/v: Đẩy mạnh triển khai thực hiện "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn", các thỏa thuận hợp tác thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động".

Kính gửi: Các công đoàn cấp trên cơ sở và cơ sở trực thuộc

Với chủ đề hoạt động Công đoàn năm 2017 là "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn"; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có Hướng dẫn số 284/HD-TLĐ ngày 09 tháng 3 năm 2017 triển khai thực hiện năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn; các Công văn về việc triển khai thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa Tổng Liên đoàn và các đối tác về phúc lợi cho đoàn viên. Công đoàn GTVT Việt Nam đã có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đến công đoàn cấp trên cơ sở và cơ sở trực thuộc triển khai thực hiện (các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tổng Liên đoàn, của Công đoàn GTVT Việt Nam đã được đăng tải trên trang Website của công đoàn GTVT Việt Nam địa chỉ: <http://congdoangiaothongvantai.com.vn>, mục văn bản).

Thực hiện Công văn số 1451/TLĐ ngày 12/9/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc đẩy mạnh triển khai thực hiện "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn", các thỏa thuận hợp tác thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động"; Công đoàn Giao thông Vận tải Việt Nam đề nghị các công đoàn trực thuộc phối hợp với chuyên môn thực hiện một số nội dung sau:

1. Tích cực, chủ động, triển khai các thỏa thuận hợp tác thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn và người lao động" đến từng cấp công đoàn và tới đoàn viên, người lao động nhằm đạt được mục tiêu, hiệu quả mang lại lợi ích cho đoàn viên công đoàn và người lao động.

2. Chủ động liên hệ làm việc với đối tác, hoặc đơn vị cấp dưới của đối tác đang hoạt động trên địa bàn, hoặc phối hợp với đại diện các đối tác đến liên hệ thống nhất kế hoạch hai bên phối hợp thực hiện.

3. Tăng cường tuyên truyền, thông tin bằng nhiều hình thức tại đơn vị, đề cán bộ công đoàn các cấp, đoàn viên và người lao động hiểu được ý nghĩa, mục đích chủ đề hoạt động trọng tâm năm 2017 về các lợi ích của đoàn viên được hưởng do công đoàn triển khai thực hiện và kết quả thực hiện.

4. Báo cáo kết quả thực hiện.

Báo cáo kết quả triển khai thực hiện của các Công đoàn trực thuộc là cơ sở quan trọng để Công đoàn GTVT Việt Nam đánh giá chung việc thực hiện trong ngành, đồng thời đây cũng là một căn cứ để đánh giá và xét thi đua, khen thưởng năm 2017 đối với các tập thể, cá nhân.

4.1. Báo cáo hằng tháng: Theo Phụ lục số 01 gửi kèm

Các công đoàn trực thuộc có trách nhiệm thống kê, tổng hợp, phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Công đoàn GTVT Việt Nam trước ngày 20 hằng tháng.

4.2. Báo cáo năm: Theo Phụ lục số 02 gửi kèm

Các công đoàn trực thuộc chủ động định kỳ hằng tháng đánh giá kết quả thực hiện; cuối năm tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn" của cấp mình về Công đoàn GTVT Việt Nam trước ngày 25/11/2017.

Công đoàn Giao thông Vận tải Việt Nam đề nghị các công đoàn trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và của Công đoàn Giao thông Vận tải Việt Nam. Quá trình thực hiện, có gì vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Công đoàn GTVT Việt Nam (qua Ban Chính sách- Pháp luật) xem xét, trao đổi để việc tổ chức thực hiện "Năm vì lợi ích đoàn viên" đạt kết quả tốt.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban CSKTXH và TĐKT-TLĐ (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, PCT CDN;
- Các Ban của CDN;
- Lưu CS-PL, VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Nga Việt

PHỤ LỤC 01

(Kèm văn bản số 397/CDN ngày 19/ 9/2017 của Công đoàn GTVT Việt Nam)

MẪU: BÁO CÁO THÁNG

Kết quả thực hiện hoạt động “Năm vì lợi ích đoàn viên”

STT	Nội dung và chỉ tiêu báo cáo	Đơn vị	Số lượng
I	Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện		
1	Văn bản chỉ đạo trong tháng.	văn bản	
2	Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện.	cuộc	
3	Phối hợp với đối tác về triển khai kế hoạch trong tháng.	cuộc	
II	Kết quả tổ chức thực hiện trong tháng		
1	Chương trình phúc lợi cho đoàn viên		
1.1	Số thỏa thuận ký mới.		
1.2	Thỏa thuận đang triển khai.		
1.3	Số công đoàn cơ sở đã triển khai đến đoàn viên, người lao động.		
1.4	Số đoàn viên, người lao động đã sử dụng sản phẩm, dịch vụ của đối tác.	đoàn viên	
1.5	Giá trị đoàn viên được hưởng lợi tham gia chương trình.	triệu đồng	
2	Số đoàn viên sử dụng các thiết chế hiện có của công đoàn.	đoàn viên	
3	Số đoàn viên được tham gia hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, du lịch.	đoàn viên	
4	Số đoàn viên được vay vốn tạo việc làm.	đoàn viên	
5	Số đoàn viên được hỗ trợ xây dựng nhà ở “Mái ấm công đoàn”.	đoàn viên	
6	Số đoàn viên được thăm hỏi ốm đau, trợ cấp khó khăn.	đoàn viên	

III. Đánh giá kết quả thực hiện trong tháng

1. Mặt được.
2. Mô hình, kinh nghiệm tốt cần nhân rộng.
3. Tồn tại, hạn chế cần khắc phục.

IV. Đề xuất, kiến nghị

PHỤ LỤC 02(Kèm văn bản số ~~398~~/CDN ngày ~~19~~ 9/2017 của Công đoàn GTVT Việt Nam)**MẪU : BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
“Năm vì lợi ích đoàn viên” – Báo cáo năm**

STT	Nội dung và tiêu chí báo cáo	Đơn vị	Số lượng
I	Công tác chỉ đạo triển khai		
1	Văn bản chỉ đạo.	Bản	
2	Các kế hoạch triển khai.	Bản	
II	Kết quả thực hiện		
1	Các kết quả cụ thể		
1.1	Công tác tuyên truyền, phổ biến.		
1.1.1	- Số Hội nghị triển khai. - Số người tham gia.	Hội nghị Người	
1.1.2	Đăng tải trên phương tiện thông tin của địa phương, ngành: - Số tài liệu đăng lên trang - Số bài viết	Tài liệu Bài	
1.2.	Kết quả thực hiện từng hoạt động cụ thể		
1.2.1	Số thỏa thuận ký thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động". - Do Đơn vị ký. - Do công đoàn cấp dưới ký.	Bản Bản	
1.2.2	Các lợi ích cụ thể cho đoàn viên công đoàn		
1.2.2.1	Lợi ích vật chất		
a	- Số văn bản tham gia xây dựng chính sách pháp luật, quy chế, quy định. - Số LĐ được hưởng lợi hoặc dự kiến được hưởng từ nội dung tham gia xây dựng chính sách.	Bản người	
b	Số thỏa ước lao động tập thể (TUTT) ký kết mới, hoặc sửa đổi, bổ sung. - Số TUTT có nội dung có lợi cho đoàn viên, NLĐ. - Số đoàn viên được hưởng lợi. - Số đoàn viên có hỗ trợ tiền ăn ca từ 15.000 đ/ngày hoặc ca trở lên.	Bản Bản Người người	
c	Số đoàn viên được mua Bảo hiểm. - Bảo hiểm xã hội.	Người	

	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo hiểm Y tế. - Bảo hiểm Thất nghiệp. - Bảo hiểm thương mại khác. 	<p>Người</p> <p>Người</p> <p>Người</p>	
d	Đối thoại, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.		
	<ul style="list-style-type: none"> - Số cuộc đối thoại định kỳ. - Số cuộc đối thoại đột xuất. 	<p>cuộc</p> <p>cuộc</p>	
đ	Số DN có CĐCS tổ chức HNNLĐ.	DN	
e	Số CQ, ĐV có CĐCS tổ chức Hội nghị CBCCVC.	CQ, ĐV	
g	Lợi ích mang lại cho đoàn viên từ các thỏa thuận hợp tác với các đối tác:		
	<ul style="list-style-type: none"> - Số Đoàn viên sử dụng sản phẩm, dịch vụ với giá ưu đãi. 	Người	
	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị đoàn viên được hưởng lợi từ giảm giá. 	Triệu đồng	
h	Lợi ích mang lại cho đoàn viên từ giá ưu đãi sử dụng các cơ sở vật chất hiện có của tổ chức Công đoàn:		
	<ul style="list-style-type: none"> - Số đoàn viên đã sử dụng dịch vụ khách sạn CĐ. - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng. 	<p>Người</p> <p>Triệu đồng</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Số đoàn viên sử dụng cơ sở giáo dục của công đoàn, trong đó. + Tại các Trường ĐH của tổ chức CĐ (người). + Tại cơ sở dạy nghề Công đoàn. - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng: 	<p>Người</p> <p>Người</p> <p>Triệu đồng</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Số đoàn viên sử dụng dịch vụ tại các Nhà văn hóa Công đoàn. - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng: 	<p>Người</p> <p>Triệu đồng</p>	
	Số đoàn viên sử dụng dịch vụ Tư vấn pháp luật Công đoàn.	Người	
i	Lợi ích cho đoàn viên, thông qua hoạt động xã hội, từ thiện.		
	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Chương trình nhà ở “Mái ấm CĐ”. + Số đoàn viên được hỗ trợ xây nhà. + Số tiền được hỗ trợ 	<p>Người</p> <p>Triệu đồng</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các hoạt động xã hội, từ thiện. + Số đoàn viên được trợ giúp khó khăn. + Số tiền được trợ giúp. 	<p>Người</p> <p>Triệu đồng</p>	

1.2.2.2.	Lợi ích tinh thần và quyền lợi chính trị cho đoàn viên		
a	Lợi ích tinh thần		
	<ul style="list-style-type: none"> - Số đoàn viên được tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; thăm quan, nghỉ mát, vui chơi, giải trí. - Số tiền đã thực hiện cho các hoạt động trên. 	<p>Người Triệu đồng</p>	
b	Lợi ích chính trị		
	<ul style="list-style-type: none"> - Số đoàn viên được học tập, nâng cao trình độ chính trị. - Số đoàn viên được giới thiệu để Đảng xem xét kết nạp và đoàn viên được kết nạp đảng. - Đoàn viên tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp. 	<p>Người Người Người</p>	
2	Đánh giá kết quả thực hiện		
2.1	Mặt được.		
2.2.	Mặt hạn chế, tồn tại.		

III. Đề xuất, kiến nghị
